VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
.....

Biểu số 16/2013
(ban hành theo QĐ số 452
ngày 04/10/2013
của Viện trưởng VKSNDTC)

THỐNG KÊ KẾT QUẢ TIẾP NHẬN, PHÂN LOẠI VÀ XỬ LÝ ĐƠN

(Từ ngày... tháng... năm... đến ngày... tháng... năm)
(Á p dụng cho các kỳ thống kê tháng, 6 tháng và 12 tháng)

	Mã dòng	Số liệu
1	2	3
Số đơn còn lại của kỳ trước	1	
Số đơn mới tiếp nhận trong kỳ	2	
Tr.đó: - Đơn khiếu nại	3	
- Đơn tố cáo	4	
- Đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại do người tiến hành tố tụng gây ra	5	
- Đơn tố giác trong hoạt động tư pháp	6	
- Đơn yêu cầu kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm	7	
- Số đơn khác	8	
Tổng số đơn phải phân loại xử lý	9	
Số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của VKS	10	
Tr.đó: - Số đơn chuyển VKS khác có thẩm quyền giải quyết	11	
Số đơn VKS kiểm sát việc giải quyết khiếu nại tố cáo của các cơ quan tư pháp	12	
Tr.đó: - Số đơn chuyển cơ quan Điều tra giải quyết	13	
- Số đơn chuyển Tòa án giải quyết	14	
- Số đơn chuyển cơ quan Thi hành án	15	
Số đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của VKS và không thuộc thẩm quyền kiểm sát việc giải quyết của VKS	16	
Số đơn còn lại chưa phân loại xử lý	17	
Số lượt tiếp công dân	18	
Tr.đó: - Số lượt Lãnh đạo Viện kiểm sát tiếp công dân	19	

…….ngày…….tháng……..năm ……..

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ và tên)

VIỆN TRƯỞNG
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)